

KẾ HOẠCH TUẦN I
Chủ đề nhánh: Nghề giáo viên
Thời gian thực hiện: 1 tuần (từ ngày 02/12 – 06/12/2024)

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết được tên gọi, những hoạt động chính, công việc, đồ dùng quan trọng, ý nghĩa của nghề giáo viên
- Biết tập các động tác của bài thể dục sáng theo nhạc bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân”
- Biết tên các góc chơi mới, chơi các trò chơi, thể hiện vai chơi phù hợp với nội dung chơi của chủ đề.
- Trẻ biết được những việc làm tốt và những việc làm chưa tốt của mình, của bạn để phấn đấu.

2. Kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ, trẻ nói được đặc điểm và lợi ích của từng công việc.
- Rèn cho trẻ có kỹ năng, thói quen tập thể dục đều, đẹp, nhằm phát triển thể lực, sức khỏe.
- Thể hiện được vai chơi theo góc, theo chủ đề.
- Rèn kỹ năng nhận xét những việc làm tốt và chưa tốt của mình và các bạn.

3. Thái độ:

- Tích cực, hào hứng tham gia vào các hoạt động, biết kính trọng, yêu quý, nhớ ơn cô giáo.
- Trẻ tích cực tham gia tập luyện.
- Chơi thân thiện với các bạn và trong các hoạt động chung.
- Thích được tham gia nhận xét điểm tốt của mình và các bạn.
- Có cử chỉ văn minh lịch sự: Thưa gửi, chào hỏi, cảm ơn xin lỗi, mạnh dạn trong các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Phòng lớp thông thoáng, sạch sẽ, tranh ảnh về chủ đề, câu hỏi đàm thoại.
- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng.
- Đồ chơi các góc:
 - + Góc xây dựng: bộ đồ chơi lắp ghép, xếp hình, thảm cỏ...
 - + Góc phân vai: Bộ khám bác sĩ, bộ đồ nấu ăn, Sản phẩm của các nghề và dụng cụ của các nghề
 - + Góc học tập: lô tô, thẻ chữ, thẻ số, sách tranh truyện...
 - + Góc nghệ thuật: xắc xô, mũ múa, giấy vẽ, sáp màu, bút chì, đất nặn.
 - + Góc thiên nhiên: cây cối, bình tưới, đất, cát...
- Bảng bé ngoan, cờ, một số bài hát hoặc trò chơi trong chủ đề.

III. Tổ chức hoạt động

Thứ Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6

Đón trẻ	- Nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi qui định, hướng trẻ đến các đồ dùng đồ chơi trong lớp và chọn góc chơi thích hợp. - Trao đổi cùng phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ nghe hát "Quốc ca".				
Trò chuyện	* Nội dung dự kiến. - Cô trò chuyện với trẻ về nghề giáo viên. - Những công việc hàng ngày các thầy cô giáo. - Những đồ dùng của nghề giáo viên. - Nơi làm việc của giáo viên. - Tình cảm của bé với cô giáo, tình cảm của cô với trẻ. ⇒ Giáo dục trẻ : Biết yêu quý, kính trọng và nhớ ơn cô giáo				
Thể dục sáng	- Cho trẻ nghe hát bài “Quốc ca” vào sáng thứ hai. + cho trẻ đọc 5 điều Bác Hồ dạy. -> Giáo dục trẻ học tập theo gương của Bác Hồ , luôn chăm ngoan, học giỏi, sống hòa thuận, đoàn kết, chia sẻ, yêu nước, yêu người và trở thành công dân tốt cho tương lai... * Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó về hàng. * Trọng động: Tập theo nhạc bài hát “ Cháu yêu cô chú công nhân” - Hô hấp: Hít vào thở ra (3 lần). - Tay: Đưa hai tay ra phía trước rồi lên cao. - Bụng: 2 tay lên cao cúi gập người 2 tay chạm mũi chân. - Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời 2 tay đưa về phía trước. - Bật: Bật tách, chụm chân. * Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát "Con cò cánh trắng "				
Hoạt động học	Thể dục - VĐCB: Đi bằng mép ngoài bàn chân. - TCVD: Ném bóng vào rổ	Thơ Chiếc cầu mới	LQVT Đếm đến 7, nhận biết các nhóm đối tượng trong phạm vi 7, nhận biết số 7.	LQCC Làm quen chữ cái “ u, ư”	Âm nhạc - DH “Lớn lên cháu lái máy cày” - NH “Màu áo chú bộ đội”. - TCÂN: Nghe âm thanh đoán tên nhạc cụ.

Chơi ngoài trời	- Chăm sóc vườn rau.(Khu vườn rau). - TC: Lá và gió	- Thí nghiệm lốc xoáy mini - TC: Chó sói xấu tính.	- Chơi với lá - TC: Nhảy ra nhảy vào	- Dạo chơi cánh đồng làng. - TC: Mèo đuổi chuột	- Chơi với nước. - Trời nắng trời mưa
- Chơi tự do: Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời, cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ.					
Chơi, hoạt động ở các góc	* HD1: Gây hứng thú. - Cô cùng trẻ đọc bài thơ: "Bé làm bao nhiêu nghề" - Cô trò chuyện về nội dung bài thơ. - Sau này lớn lên con ước mơ làm nghề gì? - Với buổi chơi theo chủ đề các ngành nghề hôm nay con sẽ chơi gì? Các con sẽ thể hiện tình cảm và ước mơ qua giờ chơi nhé! - Ai thích xây dựng? Các con sẽ xây gì? - Ai thích vẽ và tạo mô hình các nghề và dụng cụ các nghề thì vào góc tạo hình nhé! - Các bạn chơi khác thích chơi ở góc nào? Chơi như thế nào? * HD2 Trẻ chơi góc chơi: - Góc phân vai: + Nhân viên siêu thị: Bán rau củ quả, sữa tươi, quần áo, dép... + Làm nghề đầu bếp trong nhà hàng. + Bác sỹ chữa bệnh cho mọi người. - Góc nghệ thuật: Biểu diễn bài hát như: Cháu yêu cô chú công nhân, Bác đưa thư vui tính, cô giáo, cô giáo miền xuôi... - Góc học tập: Xem truyện, sách, kể chuyện sáng tạo về ngành nghề. Cô giáo dạy học sinh đọc thơ, tập tô chữ u, ư, I, t, c nối chữ. - Góc xây dựng: Xây khu công nghiệp - Góc thiên nhiên: Người làm vườn khéo tay: - Cô nhận xét. * HD3: Kết thúc - Hát "Hết giờ chơi", trẻ cất đồ dùng đồ chơi				
Chơi hoạt động theo ý thích	- T/c: Đuổi bắt. - Dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân.	- T/c: Lộn cầu vòng. - Làm dụng cụ các nghề từ phế liệu.	- T/c: Bắt vịt. - Giải câu đố trong chủ đề	- T/c: Bịt mắt bắt dê. - Dạy trẻ kỹ năng chào hỏi	- T/c: Tập tằm vòng - LDVS - NGCT
- Chơi tự chọn: Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.					
Chơi, hoạt	* Nêu gương cuối ngày. - Cho trẻ hát: Hoa bé ngoan. - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt?				

động nêu gương	- Cô khen trẻ và tặng cờ cho những trẻ xuất sắc. - Bên cạnh những bạn đã làm được việc tốt còn có bạn chưa làm được việc tốt. Ai phát hiện ra? - Cho trẻ tự nhận việc mình làm chưa tốt. - Cô tặng cờ cho những bạn chưa được nhận cờ. - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích.
Vệ sinh trẻ	- Vệ sinh trong và ngoài lớp học sạch sẽ - Nhắc trẻ lấy đầy đủ tư trang trước khi ra về. - <i>Giáo dục trẻ khi đi đường phải đi bên phải, khi về bên trái đường. Phải đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy. Không nô nghịch, chạy ra ngoài đường.</i> - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày, trước khi ra về.

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ hai ngày 02 tháng 12 năm 2024.

I. Mục đích:

- Biết tên bài tập, biết cách đi bằng mép ngoài bàn chân. *Trẻ biết các công việc để chăm sóc vườn rau. Trẻ nhận biết và biết cách tự bảo vệ bản thân.*
- Trẻ nói được tên bài tập và thực hiện bài tập thành thạo, đi khéo léo. *Trẻ có kỹ năng chăm sóc vườn rau 1 cách khéo léo. Phát triển kỹ năng sống cho trẻ, trẻ có kỹ năng tự bảo vệ bản thân.*
- Thích thú tập luyện, không nói chuyện xô đẩy bạn khi tập luyện. Hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập bằng phẳng, xắc xô
- Dụng cụ cho trẻ chăm sóc vườn rau: Bình tưới nước, xô, chậu....

III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động học: Thể dục: Đi bằng mép ngoài bàn chân. a. Hoạt động 1: Gây hứng thú. - Cô giới thiệu hội thi “ Vui hội làng ta” - Cô phổ biến 3 phần thi. b. Hoạt động 2: Trọng tâm * Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn đi các kiểu đi sau về 3 hàng ngang theo tổ. * Trọng động: - Phân thi "Đồng diễn": BTPTC theo nhịp đếm (2lx8n) + ĐT tay: Đưa hai tay ra phía trước rồi lên cao + ĐT bụng: 2 tay lên cao cúi gập người 2 tay chạm mũi chân. + ĐT chân : 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời 2 tay đưa về phía trước. (3lx8n)	Trẻ lắng nghe, hưởng ứng cùng cô. - Trẻ đi các kiểu - Trẻ tập theo nhịp đếm

+ ĐT bật: Bật tách, chụm chân. - Phần thi tài năng: VĐCB “ Đi bằng mép ngoài bàn chân” + Cô làm mẫu 2 lần. + Lần 1 không phân tích. + Lần 2 phân tích vận động + Mời 2 thành viên 2 đội lên tập thử. + Lần lượt cho từng thành viên của 2 đội lên tập. + Cho 2 đội thi đua nhau- Cho trẻ nhắc lại tên vận động. => GD trẻ chăm chỉ luyện tập hàng ngày, cơ thể khỏe mạnh, phát triển toàn diện thể chất, tinh thần. - Phần thi Chung sức: TCVĐ “ Ném bóng vào rổ ”. - Cô giới thiệu TC, phổ biến CC và LC. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. * Hồi tĩnh. Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân. c. Hoạt động: Kết thúc. 2. Chơi ngoài trời. a. Chăm sóc vườn rau. - Cô và trẻ vừa đi vừa hát bài “Ra vườn hoa” - Để rau luôn tươi tốt các con phải làm gì? - Con định chăm sóc vườn rau như thế nào?... - Cô giao nhiệm vụ cho các nhóm cùng lao động theo hình thức thi đua xem nhóm nào làm tốt? - Tổ chức cho trẻ thi đua thực hiện lao động chăm sóc cây rau như: nhặt cỏ, xới đất, tưới cây, bắt sâu?.... -> <i>Cô giáo dục trẻ phải biết chăm sóc và bảo vệ cây cối, phải biết yêu thiên nhiên.</i> - Cô nhận xét, cho trẻ đi rửa tay. b. Hoạt động 2: Trò chơi “Lá và gió” - Cô nêu luật chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 2-3 lần c. Hoạt động 3: Chơi tự do 3. Chơi hoạt động theo ý thích a. Trò chơi: Đuổi bắt. - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi. Cô cho trẻ chơi 3- 4 lần b. Dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân. - Cô cho trẻ xem vi deo về kỹ năng tự bảo vệ bản thân. - Cô đưa ra 1 số tình huống để trẻ thực hành trải nghiệm. - Cô trò chuyện với trẻ 1 số kỹ năng cần thiết để tự bảo vệ bản thân mình. - Cô cho trẻ nhắc lại * Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích. 4. Nêu gương cuối ngày.	Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe Trẻ thực hiện. Trẻ lắng nghe Trẻ chơi trò chơi. Trẻ đi nhẹ nhàng - Trẻ hát và trò chuyện cùng cô. - Trẻ nêu ý tưởng chăm sóc cây rau - Trẻ chăm sóc rau Trẻ chơi Trẻ chơi Trẻ xem Trẻ thực hành Trẻ trò chuyện Trẻ nhắc lại Trẻ chơi
--	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....
.....
.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

.....
.....

Thứ ba ngày 03 tháng 12 năm 2024

I. Mục đích:

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, đọc thuộc bài thơ. Trẻ biết một số hiện tượng tự nhiên, biết về lốc xoáy, tác hại của lốc xoáy, biết được một số nguyên liệu tạo lên thí nghiệm “Lốc xoáy mini”. Trẻ biết làm dụng cụ một số nghề từ phế liệu.
- Trẻ đọc được diễn cảm bài thơ, đọc thể hiện tình cảm, đúng được nhịp điệu của bài thơ. Phát triển khả năng quan sát, phán đoán, suy luận logic, phát triển tư duy tưởng tượng, phát triển ngôn ngữ, kích thích khả năng khám phá của trẻ. Phát triển khéo léo đôi bàn tay, khả năng sáng tạo, ghi nhớ làm dụng cụ nghề từ phế liệu.
- Giáo dục trẻ nghề nào cũng mang lại lợi ích cho con người và xã hội. Trẻ yêu quý và bảo vệ thiên nhiên. Giữ gìn sản phẩm mình làm ra và của bạn.

II. Chuẩn bị:

- Tranh thơ minh họa “Chiếc cầu mới”
- Mỗi trẻ 1 khay đồ dùng: Màu thực phẩm, nước rửa bát, nước trắng, lọ thủy tinh, kim tuyến.
- Dụng cụ 1 số nghề, bìa catong, chai nhựa, kéo, keo....

III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động học: Thơ “Chiếc cầu mới” a. Hoạt động 1: Gây hứng thú - Cô trò chuyện về chủ đề, cô dẫn dắt vào bài. b. Hoạt động 2: Trọng tâm - Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả. - Cô đọc bài thơ 1 lần. - Lần 2 cô đọc có tranh minh họa. - Đàm thoại: + Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? + Chiếc cầu mới được xây dựng ở đâu? + Người và xe đi lại như thế nào? Khi qua cầu mọi người nói gì? Khi đi trên cầu, đường giao thông các con cần chú ý điều gì? => Giáo dục trẻ yêu quý các cô chú công nhân và khi đi trên đường chấp hành đúng luật giao thông.	Trẻ trò chuyện - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời các câu hỏi đàm thoại của cô - Trẻ lắng nghe

- Cô cho trẻ đọc thơ dưới nhiều hình thức (cả lớp, tổ nhóm, cá nhân). Cô chú ý sửa sai cho trẻ. - Cô đọc lại bài thơ 1 lần. c. Hoạt động 3: Kết thúc - Cô cùng cô, nhận xét cho trẻ cất đồ đồ dùng. 2. Chơi ngoài trời: a. Thí nghiệm lốc xoáy mini - Cho trẻ xem video xoáy nước Chúng mình vừa được quan sát hiện tượng tự nhiên gì? Chúng mình thấy xoáy nước có đáng sợ không nào? * GD: Khi thấy có xoáy nước thì tuyệt đối không đến gần - Cô cho trẻ quan sát cô thực hiện. Làm thế nào để có lốc xoáy? (cô xoáy mạnh bình nước) * Trẻ thực hiện - Trẻ lấy đồ dùng về bàn thực hiện - Cô quan sát, động viên, khích lệ trẻ. - Khi trẻ thực hiện xong, trẻ cất đồ dùng. Nhắc trẻ chỉ làm thí nghiệm này khi có sự giám sát của bố mẹ. b. Trò chơi: Chó sói xấu tính. - Cô nói cách chơi, luật chơi. Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần c. Chơi tự do: 3. Chơi, hoạt động theo ý thích a. Trò chơi: Lộn cầu vòng - Cô hỏi trẻ cách chơi, luật chơi. Cô cho trẻ chơi 2-3 lần b. Làm dụng cụ các nghề từ phế liệu. - Cô cùng trẻ quan sát dụng cụ một số nghề. - Cô làm mẫu cho trẻ quan sát và hướng dẫn cách làm. - Cô hỏi trẻ cách làm - Trẻ về các nhóm để thực hiện - Cô bao quát trẻ làm - Cô nhận xét sản phẩm của các nhóm - Cô giáo dục trẻ: Giữ gìn vệ sinh môi trường, không vứt rác bừa bãi... c. Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích. 4. Nêu gương cuối ngày.	- Trẻ đọc Trẻ cất đồ dùng Trẻ xem video Trẻ trả lời. Trẻ lắng nghe - Trẻ nhắc lại - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe Trẻ chơi Trẻ chơi Trẻ quan sát Trẻ trả lời Trẻ về nhóm thực hiện Trẻ lắng nghe Trẻ chơi
--	--

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

.....

.....

Thứ tư ngày 04 tháng 12 năm 2024

I. Mục đích:

- Trẻ biết đếm đến 7, nhận biết chữ số 7. Trẻ biết đặc điểm của chiếc lá, biết các cách chơi với lá. Trẻ biết giải một số câu đố trong chủ đề.
- Rèn kỹ năng đếm đến 7 và nói được đặc điểm của số 7. Rèn kỹ năng sáng tạo, kỹ năng chơi với lá. Trẻ nghe hiểu, suy đoán và giải câu đố chính xác
- Tích cực tham gia các hoạt động. Có ý thức trong việc chăm sóc và bảo vệ cây xanh. Hăng hái giải câu đố.

II. Chuẩn bị:

- Mỗi trẻ 7 cái liềm, 7 chùm lúa, rỏ, thẻ số 7, - Các thẻ số 5,6,7...
- Lá cây, sân trường sạch sẽ, đồ chơi ngoài trời...
- Một số câu đố trong chủ đề.

III. Tiến hành:

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
1. Hoạt động học: Toán. Đếm đến 7, nhận biết các nhóm đối tượng trong phạm vi 7, nhận biết số 7. a/ HĐ1: Gây hứng thú. - Cô cùng trẻ đọc một đoạn thơ: "Bé làm bao nhiêu nghề" -Trò chuyện về các nghề b/HĐ2: Trọng tâm. *Ôn tập số 6. Cô cho trẻ tham quan mô hình hội chợ - Các con hãy nhìn xem, hội chợ hôm nay như thế nào? - Chúng mình hãy xem trong chợ có những loại đồ dùng gì nhé! (cuộc, xẻng, cào, . . .) + Các con hãy nhìn xem cái gì đây mà đẹp vậy nhỉ? + Chúng mình hãy đếm xem có bao nhiêu cái cuộc nào? - Cho 1 trẻ đếm. Cho cả lớp đếm một lần nữa - Vậy 5 cái cuộc tương ứng với thẻ số mấy? - Cô cho trẻ gắn thẻ số 5 vào + Còn đây là cái gì các con? + Cô mời một bạn đếm xem có tất cả bao nhiêu cái xẻng nhé! - Cho 1 trẻ đếm. Cho cả lớp đếm một lần nữa. - Vậy 6 cái xẻng tương ứng với thẻ số mấy? - Cô cho trẻ gắn thẻ số 6 vào. - Đây là cái gì các con? - Cho trẻ đi về chỗ ngồi theo hình chữ U	- Trẻ đọc thơ và trò chuyện cùng cô - Trẻ tham quan - Trẻ trả lời -Trẻ đếm - Trẻ gắn thẻ - Trẻ đếm - Trẻ gắn thẻ số - Trẻ đếm - Trẻ gắn thẻ số - Trẻ về chỗ.

*** Đếm đến 7, nhận biết các nhóm đối tượng trong phạm vi 7, nhận biết số 7.**

- Các con hãy nhìn xem bác nông dân đã tặng cho lớp chúng mình món quà gì đây nhé!

- Cô trình chiếu lần lượt slide 6 bông lúa lên cho trẻ quan sát và đếm.

- 6 bông lúa, cô thêm vào 1 bông lúa nữa là mấy bông lúa? (Cô thêm vào 1 bông lúa)

- Lúa đã đến mùa thu hoạch rồi đây, để thu hoạch được lúa về các bác nông dân phải dùng đến cái gì để cắt nào?

- Cô chiếu tiếp slide 6 cái liềm, cho trẻ đếm số liềm

- Số bông lúa so với số liềm như thế nào với nhau?

- Số nào nhiều hơn và nhiều hơn là mấy?

- Số nào ít hơn và ít hơn là mấy?

- Cô nói: Số bông lúa và số liềm không bằng nhau vì số bông lúa nhiều hơn số liềm và nhiều hơn là 1, còn số liềm ít hơn số bông lúa và ít hơn là 1.

- Vậy muốn số bông lúa và số liềm bằng nhau thì chúng ta phải làm gì?

- Cô thêm một cái liềm.

- 6 cái liềm thêm một cái liềm là mấy cái liềm ?

- Cô nói: 6 cái liềm thêm 1 cái liềm là 7 cái liềm.

- Số bông lúa và số cái liềm lúc này như thế nào với nhau?

- Và cùng bằng mấy?

- Cho trẻ đếm lại số bông lúa và số cái liềm và nhận xét.

- Cả 2 nhóm đều bằng nhau và đều bằng 7, chúng mình sẽ gắn thẻ số mấy các con?

- Cô chiếu slide số 7

- Hỏi trẻ cô có số gì đây ? (Cho trẻ tự nói theo hiểu biết của mình)

- Cô giới thiệu và đọc to: Số 7

- Cô cho cả lớp đọc - tổ đọc - cá nhân trẻ đọc.

- Bây giờ chúng ta hãy giúp bác nông dân mang những bông lúa này về nhà nhé!

- Cô cắt lần lượt số bông lúa

- Cô cắt lần lượt số liềm

* Các con ơi! hôm nay cô cũng đã chuẩn bị cho các con một món quà nữa đây! Chúng mình hãy cùng nhận món quà của cô nào! (Cô mở nhạc)

- Các con đã nhận được món quà của mình cả chưa?

- Các con hãy nhìn xem, trong rổ của mình có gì?

- Các con hãy tìm trong rổ của mình và xếp tất cả số bông lúa trong rổ ra cho cô từ trái qua phải nào! (Trẻ xếp cô đi kiểm tra giúp đỡ trẻ)

- Trẻ quan sát

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ so sánh.

- Trẻ trả lời

- Trẻ đếm

- Trẻ đọc

- Trẻ so sánh

- Trẻ đếm

- Trẻ trả lời

- Các con hãy đếm xem có tất cả bao nhiêu bông lúa? - Các con hãy xếp tiếp 6 cái liềm trong rổ ra xếp từ trái qua phải, và tương ứng với mỗi cái liềm là một bông lúa nào!	
- Các con có nhận xét gì về nhóm bông lúa và nhóm cái liềm?	Trẻ trả lời
- Nhóm bông lúa nào nhiều hơn, và nhiều hơn là mấy? - Nhóm cái liềm nào ít hơn và ít hơn là mấy?	Trẻ trả lời
- Vậy chúng mình làm thế nào để số bông lúa và số cái liềm bằng nhau và đều bằng 7?	
- Cho trẻ xếp ra thêm một cái liềm.	
- Số bông lúa và số cái liềm lúc này như thế nào với nhau?	
- Và cùng bằng mấy?	
- Các con ạ! Cả 2 nhóm đều bằng nhau và đều có số lượng là 7, chúng mình sẽ gắn thẻ số mấy các con?	
- Cô cho trẻ gắn thẻ số 7 bên cạnh số bông lúa và số cái liềm	
- Cho trẻ đếm lại số bông lúa và số cái liềm.	
- Tương tự cho trẻ cắt số liềm và cắt thẻ số.	
* <i>Củng cố các nhóm số lượng 7</i>	
- Cô đặt các nhóm sản phẩm của nghề nông có số lượng là 7 ở xung quanh lớp, cho 2 trẻ tìm những nhóm đồ đồ và nói lên kết quả của từng nhóm. (Trẻ tìm xong cho cả lớp kiểm tra kết quả)	- Trẻ chơi
- Cho trẻ đứng dậy vận động:	
+ Lần 1: Cô cho cả lớp đứng dậy vận động vỗ tay theo nhịp đếm từ 1 – 7 (Bên trái, bên phải)	- Trẻ vận động theo yêu cầu
+ Lần 2: Cho trẻ dậm chân theo nhịp từ 1 – 7 (Bên trái, bên phải).	
*<i>Luyện tập.</i>	
+ Cho trẻ tìm xung quanh lớp những nhóm đồ dùng nào có số lượng là 7.	- Trẻ tìm
+ T/C: Tạo nhóm có 7 người... trẻ vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh của cô tạo thành nhóm theo yêu cầu của cô.	-Trẻ chơi
* <i>HĐ3: Kết thúc.</i> Cô củng cố lại bài và khen trẻ.	- Trẻ vỗ tay
2. <i>Chơi ngoài trời:</i>	
a. <i>Hoạt động 1: Chơi với lá cây.</i>	
- Cho trẻ quan sát trò chuyện về đặc điểm của lá cây.	Trẻ trò chuyện
- Cô cho trẻ đếm số lượng lá mà trẻ có?	Trẻ trả lời các câu hỏi của cô.
- Hỏi ý tưởng chơi của trẻ, cô gọi hỏi vài trẻ.	Trẻ lắng nghe
- Cô gợi ý cho trẻ chơi với những chiếc lá cây(Gợi ý để trẻ dùng lá cây làm đuôi thỏ, làm con nghé ọ, quạt mát)	
- Cho trẻ chơi, cô bao quát hướng dẫn, chơi cùng trẻ. - <i>Cô nhắc trẻ cho lá vào thùng rác, rửa tay sau khi chơi.</i>	Trẻ chơi

- Cô giáo dạy trẻ: Giáo dục trẻ vứt rác đúng nơi qui định, Bảo vệ môi trường b. Trò chơi: Nhảy vào nhảy ra - Cô phổ biến cách chơi, luật chơi. Cô bao quát trẻ chơi. c. Chơi tự do: 3. Chơi, hoạt động theo ý thích: a. Trò chơi: Bắt vịt. - Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi và cho trẻ chơi 2- 3 lần b. Giải câu đố trong chủ đề - Cô chia trẻ thành 3 nhóm, nói cách chơi, luật chơi. Ai nơi hải đảo biên cương Diệt thù giữ nước coi thường khó khăn (chú bộ đội hải quân) Nghề gì khuyên bảo chúng ta Điều hay lẽ phải cho ta lên người (Nghề giáo viên) Thợ gì bạn với gỗ cây Hoa văn rỗng phượng đẹp hay lạ thường. Là bác thợ gì? (Thợ mộc) Ở trường ai nấu ăn ngon Cho con sức khỏe lớn khôn từng ngày. (Cô cấp dưỡng) Ai cầm cái chổi Chăm chỉ miệt mài Quét dọn hàng ngày Phố phường sạch sẽ (Cô lao công) - Cô nhận xét, giáo dục trẻ. c. Chơi tự chọn: Chơi theo ý thích 4. Nêu gương cuối ngày.	Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ giải câu đố - Trẻ nghe và giải câu đố. - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi
--	--

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

.....

.....

Thứ năm ngày 05 tháng 12 năm 2024

I. Mục đích

- Trẻ nhận biết đặc điểm, cấu tạo, phát âm đúng chữ cái “u,ư”. Trẻ biết công việc, đặc điểm và sản phẩm từ nghề nông. Trẻ biết kỹ năng chào hỏi lễ phép người lớn.
- Luyện kỹ năng nhận biết, phân biệt được đặc điểm các chữ cái, nói được đặc điểm của chữ cái. Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ. Rèn khả năng diễn đạt mạch lạc, sử dụng một số từ chào hỏi, lễ phép với người lớn
- Yêu quý kính trọng các bác nông dân, thích ăn các loại rau củ. Thích thú tham gia hoạt động cùng cô và các bạn. Trẻ thể hiện được tình yêu thương qua lời nói, nhận biết được tình yêu thương qua hành động, cử chỉ

- Tranh chú bộ đội dưới bức tranh có từ “chú bộ đội”. Tranh bác đưa thư có từ “bác đưa thư”. Một số đồ dùng, bìa cứng, giấy màu, sáp màu, keo, đất nặn...
- Cô chuẩn bị phim hoạt hình về lễ phép ở nhà và ở trường, Tranh ảnh bé ở lớp, bé ăn ở lớp, bé chơi với bạn, bé ra về..

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
1. Hoạt động học: LQCC “u, ư”. *E1: Gắn kết: - Cô cho trẻ ôn lại các nhóm chữ cái đã học. - Cô cho trẻ quan sát chữ cái u,ư trên màn hình. + Con thấy chữ cái nào xuất hiện trong video + Con biết gì về chữ cái u,ư. + Con thấy chữ cái u,ư ở đâu? + Cô dẫn dắt trẻ vào hoạt động khám phá chữ cái mới u,ư. *E2: Khám phá: - Cô chia trẻ thành 4 nhóm. Mỗi nhóm 1 hộp quà chứa các chữ cái u,ư và các nét rời. - Cô hướng dẫn trẻ khám phá. - Cô cho trẻ ghép các nét rời thành chữ cái hoàn chỉnh và mời tổ trưởng từng nhóm lên thuyết trình kết quả của đội mình. -*E3: Giải thích: - Cô cho trẻ khám phá chữ cái u,ư trên màn hình. - Cô mời tổ, nhóm, cá nhân lên phát âm. - Cô cho trẻ so sánh 2 chữ cái u,ư. - Cô giới thiệu các kiểu chữ in thường, viết thường, in hoa cho trẻ. -> Cô chốt lại. * E4: Áp dụng: - Trò chơi “ Xúc xắc kì diệu”. + Cô phổ biến luật chơi, cách chơi. + Cô cho trẻ chơi. - Trò chơi “ Thử thách tạo hình chữ cái từ các nguyên vật liệu”	Trẻ trò chuyện cùng cô Trẻ thực hiện Trẻ ghép. Trẻ quan sát Trẻ phát âm Trẻ so sánh Trẻ lắng nghe Trẻ chơi Trẻ chơi

+ Cô phổ biến cách chơi, luật chơi. + Cô cho trẻ chơi.	
*E5:Đánh giá: - Cô cho trẻ nhắc lại chữ cái đã học. - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.	Trẻ nhắc lại Trẻ lắng nghe
2. Chơi ngoài trời: a. Đạo chơi cánh đồng làng. - Cô và trẻ vừa đi vừa hát bài “Khúc hát dạo chơi”. - Cho trẻ quan sát, nhận xét về cánh đồng. + Để có được những ruộng rau xanh tốt các bác nông dân phải làm gì? - Cho trẻ quan sát ruộng không trồng gì? + Các con thấy ruộng này thế nào? + Bác nông dân đã làm gì để có ruộng rau xanh tốt? - Cho trẻ kể một số công việc của bác nông dân (cô và trẻ mô phỏng các động tác đó). - Cô giáo dục trẻ: Yêu mến, kính trọng người lao động và giữ gìn bảo vệ các sản phẩm của nghề.....	Trẻ đi dạo cùng cô. Trẻ quan sát Trả lời các câu hỏi Trẻ trả lời Trẻ kể Trẻ lắng nghe
b. Trò chơi: Mèo đuổi chuột - Cô phổ biến cách chơi, luật chơi. Cô bao quát trẻ chơi.	Trẻ chơi Trẻ chơi
c. Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích	
3. Chơi, hoạt động theo ý thích a. Trò chơi: Bịt mắt bắt dê - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần	Trẻ chơi trò chơi
b. Dạy trẻ kĩ năng chào hỏi. - Cô kể chuyện “Voi xám lễ phép” cho trẻ nghe: - Trò chuyện về câu chuyện + Dạy trẻ cách chào hỏi người lớn - Khi gặp cô giáo, bố mẹ các con chào như thế nào? + Dạy trẻ cách chào hỏi bạn bè! - Khi gặp người lớn các con vòng tay lại chào, đầu hơi cúi, thế khi gặp các bạn của mình thì sao? Các con chào như thế nào? - Cô tạo tình huống cho trẻ thực hành - Cô giáo dục trẻ: Ngoan ngoãn, gặp mọi người chào hỏi lễ phép.	Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ thực hành Trẻ lắng nghe
c. Chơi tự chọn: Chơi theo ý thích	Trẻ chơi
4. Nêu gương cuối ngày.	

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

*** Trao đổi với phụ huynh**

Thứ sáu ngày 06 tháng 12 năm 2024

I. Mục đích:

- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, thuộc và hiểu nội dung bài hát. Trẻ biết đặc điểm của nước và chơi với nước. Trẻ biết dọn vệ sinh lớp học sạch sẽ, nhận biết được những việc làm tốt, chưa tốt của mình, của bạn trong tuần.
- Trẻ nói được tên bài hát, hát đúng giai điệu của bài. Rèn kỹ năng chơi với nước cho trẻ. Trẻ sắp xếp được đồ dùng ngăn nắp gọn gàng, nhận xét được những việc làm tốt, chưa tốt của mình, của bạn trong tuần.
- Có ý thức bảo vệ nguồn nước. Hứng thú tham gia vào các hoạt động, vui khi được nhận bé ngoan.

II. Chuẩn bị:

- Nhạc cụ, đàn, nhạc bài hát “Mừng sinh nhật, sinh nhật của em”
- Gầu hót, chổi, chậu, khăn, bé ngoan...

III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động học: Âm nhạc. NDTT: DH “Lớn lên cháu lái máy cày” NDKH: Nghe hát “Màu áo chú bộ đội”. TCÂN: Nghe âm thanh đoán tên nhạc cụ. * HĐ1: Gây hứng thú: - Cô và trẻ chơi trò chơi: Trời tối trời sáng. - Cô trò chuyện dẫn dắt vào bài * HĐ2: Trọng tâm. + Dạy hát bài: “Lớn lên cháu lái máy cày” - Cô hát lần 1 cho trẻ nghe. Giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. - Cô hát lần 2. Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả. Cô giảng nội dung. - Cho cả lớp hát cùng cô 2, 3 lần. - Tổ, nhóm, cá nhân hát. (Cô chú ý sửa sai cho trẻ). - Cô nhận xét, giáo dục trẻ. Cho cả lớp hát lại 1 lần. + Nghe hát bài: “Màu áo chú bộ đội”. - Cô bật nhạc cho trẻ nghe lần 1 giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. - Cô hát L2 kết hợp minh họa cho bài hát. Khuyến khích trẻ ngẫu hứng cùng cô. - Cô giảng nội dung, giáo dục trẻ + TCÂN: Nghe âm thanh đoán tên nhạc cụ.	- Trẻ chơi. - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ hát - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ hưởng ứng - Trẻ lắng nghe

- Mời 2, 3 trẻ lên chơi, cho cả lớp đoán. * HĐ3: Kết thúc: Cô và trẻ cất dọn đồ dùng. 2. Chơi ngoài trời: a. Chơi với nước Cho trẻ đọc bài thơ “nước” và trò chuyện. - Cho trẻ nhận xét về đặc điểm của nước: + Nước có đặc điểm gì? + Nước có màu gì, mùi gì không? + Khi sờ vào nước con thấy như thế nào + Nước dùng để làm gì? - Cho trẻ chơi với nước: Đong vào chai, bát, vỏ hộp sữa chua... thả đồ vật vào nước - <i>Giáo dục trẻ tiết kiệm nước.</i> b. T/C: Trời nắng trời mưa. - Cô nói cách chơi, luật chơi. Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần c. Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích 3. Chơi, hoạt động theo ý thích a. Trò chơi: Tập tầm vông - Cô nói cách chơi, luật chơi. Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần b. Lao động vệ sinh. - Cho trẻ lao động vệ sinh lau đồ chơi, tủ đồ chơi cùng cô (giá ca cốc, khăn mặt, tủ đồ chơi) góc phân vai. * Nêu gương cuối ngày. * Nêu gương cuối tuần. HĐ1: Gây hứng thú. HĐ2: Nhận xét và phát phiếu bé ngoan. Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 các con sẽ được nhận gì ? - Cô phát phiếu bé ngoan cho trẻ * Cô giáo dục trẻ ngoan ngoãn, chăm chỉ, vui chơi đoàn kết với bạn. + LHVN: Cô cùng trẻ hát các bài hát trong chủ đề, khuyến khích trẻ xung phong lên hát. c. Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích	- Trẻ chơi trò chơi - Trẻ cất đồ dùng - Trẻ quan sát và nhận xét - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ lao động Trẻ bên cô Thứ 6, phiếu BN Trẻ nhận phiếu BN Trẻ lắng nghe Trẻ hát cùng cô Trẻ chơi
--	--

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

.....
.....

Đánh giá nhận xét của BGH

- Bài soạn đúng nội dung chương trình quy định.
- Xây dựng tiết học phù hợp với độ tuổi.

Tân Tiến, ngày 29 tháng 11 năm 2024